TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRỰC NINH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 23 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Xuân Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chuyết.

Ông Trương Quốc Khánh.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại Phòng xét xử, Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐ-HSST ngày 13 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn Đ, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Thôn D, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N (đã chết); con bà Đặng Thị K, sinh năm 1958; gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 4; vợ con: chưa có; tiền sự: không; tiền án:

Ngày 17/8/2016 TAND huyện Nam Trực tỉnh Nam Định xử 30 tháng tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 06/5/2018 chấp hành xong.

Ngày 11/11/2019 TAND huyện Nam Trực tỉnh Nam Định xử 30 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 14/01/2022 chấp hành xong.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1958. Trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định. (vắng mặt).

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Quỳnh, anh Bùi Văn Nghệ, anh Nguyễn Văn Mạc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Đ nghiện ma túy, do không tiền tiêu xài, Đ đã thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 10/10/2022, Đ điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Nozza, biển số 19K1-163.35 đi theo đường trục xã Nam Lợi huyện Nam Trực sang Thị trấn Cát Thành huyện Trực Ninh quan sát nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Đ quan sát thấy xưởng sản xuất của ông Phạm Văn H giáp mặt đường TL488B không có người trông coi. Do xưởng không có tường bao và cổng, Đ điều khiển xe máy vào sân trước, quan sát tại vị trí phía dưới cửa sổ trước nhà có 01 thanh sắt đặc hình chữ "I". Đ bê thanh sắt đặt lên xe máy, chở đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị Quỳnh ở Tổ dân phố Trung Tiến thị trấn Cát Thành để bán. Do chị Quỳnh trả giá rẻ nên Đ đã đem thanh sắt đến cửa hàng của ông Bùi Văn Nghệ ở thôn Thanh Bình xã Trực Đạo bán được 180.000 đồng (Một trăm tám mươi nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng 20 giờ ngày 12/10/2022, Đ đến xưởng sản xuất của ông H mục đích trộm cắp tài sản. Tại đây Đ sử dụng đèn Flash của điện thoại di dộng để soi tìm kiếm tài sản. Bị cáo đã trộm cắp được 01 bộ loa vi tính màu đen nhãn hiệu KENWOOD gồm 01 loa bass, 02 loa tress; 01 thanh xà beng bằng sắt; 01 thanh sắt đặc; 08 đoạn tuýp sắt hình trụ rỗng. Đối với 01 bộ loa gồm 01 loa bass, 02 loa tress Đ bỏ vào bao xác rắn màu cam mang về nhà sử dụng, còn 01 thanh xà beng sắt; 01 thanh sắt đặc; 08 đoạn tuýp sắt hình trụ rỗng Đ đem bán ở cửa hàng thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị Quỳnh được số tiền là: 255.000 đồng (Hai trăm lăm mươi lăm nghìn đồng).

Tổng số tiền Đ bán các tài sản trộm cắp trong 02 lần là 435.000 đồng (Bốn trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Nozza, biển số 19K1-163.35, màu xanh, số khung: DRIOEY123094, số máy TDR112102 đã qua sử dụng.

- 01 bộ loa vi tính màu đen nhãn hiệu KENWOOD gồm 01 loa bass, 02 loa tress.

- 01 01 thanh xà beng bằng sắt đường kính 3cm, dài 1,5m, trọng lượng 6kg.

- 01 thanh sắt đặc đường kính 1,5cm, dài 1,65m, trọng lượng 3,2kg.

- 03 đoạn tuýp sắt hình trụ tròn rỗng, đường kính 06cm, mỗi đoạn dài 84cm, trọng lượng 2,4kg.

- 01 đoạn tuýp sắt hình trụ tròn rỗng, đường kính 04cm, dài 71cm, trọng lượng 1,4kg.

- 02 đoạn tuýp sắt hình trụ tròn rỗng, đường kính 04cm, mỗi đoạn dài 73cm, trọng lượng 1,2kg.

- 01 đoạn tuýp sắt hình trụ tròn rỗng, đường kính 04cm, dài 73cm, trọng lượng 1,5kg.

- 01 đoạn tuýp sắt hình trụ tròn rỗng, đường kính 05cm, dài 62cm, trọng lượng 1,4kg.

- 01 đoạn thanh sắt đặc hình chữ "I" dài 22cm, cao 17cm, trọng lượng 12,5kg.

- Tạm giữ số tiền 435.000 đồng do bị cáo tự nguyện giao nộp.

Ngoài ra không thu giữ thêm gì.

Bản kết luận định giá tài sản số 26 ngày 30/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trực Ninh xác định: 01 thanh xà beng bằng sắt; 01 thanh sắt đặc; 08 đoạn tuýp sắt hình trụ tròn, 01 đoạn thanh sắt đặc hình chữ "I" có giá trị 389.200 đồng; 01 bộ loa nhãn hiệu KENWOOD có giá trị 200.000 đồng. Tổng trị giá là 589.200 đồng.

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Trực Ninh, Trần Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với số tài sản gồm: 01 thanh xà beng bằng sắt; 01 thanh sắt đặc; 08 đoạn tuýp sắt hình trụ tròn, 01 đoạn thanh sắt đặc hình chữ "I", 01 bộ loa nhãn hiệu KENWOOD là tài sản của ông Phạm Văn H nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông H sử dụng.

Đối với 01 xe máy Yamaha Nozza, biển số 19K1-163.35 qua xác minh xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1988 trú tại thôn Duyên Hưng, xã Nam Lợi, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Trong các ngày 10/10/2022 và 12/10/2022, lợi dụng việc chị M đi Hà Nội không có nhà, Đ sử dụng chiếc xe máy đi trộm cắp tài sản, chị M không biết do đó cơ quan điều tra đã trả lại cho chị M để sử dụng.

Đối với thanh sắt hình chữ "I" trọng lượng 20kg trị giá 180.000đồng, ông Nghệ mua của bị cáo sau đó bán cho người khác. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được là ai nên không thu giữ được.

Đối với 01 điện thoại di động OPPO A8 là tài sản của Đ. Bị cáo đã sử dụng bật đèn Flash để soi sáng tìm kiếm trộm cắp tài sản ngày 12/10/2022 nhưng Đ đã làm mất chiếc điện thoại trên. Đối với 01 bao xác rắn Đ sử dụng để đựng bộ loa vi tính, bị cáo đã vứt ra đường. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không thu được.

Số tiền bị cáo bán tài sản trộm cắp tại nhà ông H được tổng số tiền là 435.000 đồng, Đ đã sử dụng hết nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự:

Đối với thanh sắt hình chữ "I" trọng lượng 20kg, ông Nghệ mua của bị cáo sau đó bán cho người khác cũng với giá 180.000 đồng, không thu giữ được. Ông

H yêu cầu bị cáo phải bồi thường tương đương trị giá là 180.000 đồng; bao xác rắn đã cũ không có giá trị sử dụng, ông H không yêu cầu bồi thường.

Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền 435.000 đồng để bồi thường, khắc phục hậu quả. Do đó Cơ quan điều tra đã trả cho chị Nguyễn Thị Quỳnh số tiền 255.000 đồng và trả cho ông H số tiền 180.000 đồng. Ông H, ông Nghệ, chị Quỳnh không có đề nghị về dân sự.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS-TN ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh truy tố Trần Văn Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Văn Đ theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trực Ninh tỉnh Nam Định: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trực Ninh tỉnh Nam Định đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố vụ án đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trực Ninh; lời khai của bị hại, những người làm chứng nên đủ cơ sở kết luận:

Ngày 10/10/2022, Trần Văn Đ có hành vi lén lút vào khu vực nhà xưởng của ông Phạm Văn H tại tổ dân phố Bắc Đại 1, thị trấn Cát Thành, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định trộm cắp 01 thanh sắt chữ "I" đem bán cho ông Bùi Văn Nghệ được 180.000đồng chi tiêu cá nhân.

Với thủ đoạn tương tự ngày 12/10/2022, bị cáo tiếp tục vào xưởng của ông H trộm cắp 01 bộ loa vi tính màu đen nhãn hiệu KENWOOD gồm 01 loa bass, 02 loa tress mang về nhà sử dụn và 01 thanh xà beng bằng sắt; 01 thanh sắt đặc; 08 đoạn tuýp sắt đưa đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị Quỳnh bán được 255.000 đồng chi tiêu cá nhân.

Tổng giá trị tài sản trộm cắp 02 lần của bị cáo là 589.200 đồng. Tuy 02 lần bị cáo Đ trộm cắp đều có giá trị dưới 200.000 đồng nhưng bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Tính chất của tội phạm nghiêm trọng thể hiện ở hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản. Bị cáo là người có đầy đủ trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm pháp luật của mình. Hành vi của bị cáo Trần Văn Đ bị VKSND huyện Trực Ninh truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 điều 173 BLHS là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: HĐXX xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả, có đơn xin đầu thú là tình tiết quy định tại điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được trả lại cho bị hại, bị hại không có đề nghị gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS.

Xử phạt Trần Văn Đ 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành thi hành án.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn Đ phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc được tống đạt Bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định (1 bản);
- VKSND huyện Trực Ninh (2 bản);
- Công an huyện Trực Ninh (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh (1 bản);
- UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định (1 bản);
- Lưu HSVA (2 bản);
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Mai Xuân Mạnh